

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày 22 – 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Doãn Xuân, ông Đào Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vi Văn T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1977 tại Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản T S, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Vi Văn H (đã chết), con bà Vi Thị H (đã chết); Vợ là Lô Thị M, sinh năm 1977 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Vi Văn Tr - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 6 năm 1985 tại Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản T S, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vi Văn S (đã chết), con bà Lô Thị T, sinh năm 1958; Vợ là Vi Thị N, sinh năm 1984 và có 02 người: Con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 17/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử phạt tiền 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; Ngày 27/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày

27/12/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Thị V - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 27 tháng 12 năm 1974 tại Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Cửa Rào, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Minh C (đã chết), con bà Hà Thị K (đã chết), Chồng là Vũ Văn D (đã chết) và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Trần Thị T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 21 tháng 11 năm 1970 tại Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Thái Sơn 1, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Thanh P (đã chết), con bà Trịnh Thị V (đã chết); Chồng là Nguyễn Huy T (đã chết) và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 30/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử 09 tháng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 16/01/2024 bị cáo thực hiện hành vi: “ Trộm cắp tài sản” tại phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Hiện đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân tạm giam bị cáo theo lệnh tạm giam số 37, ngày 25/01/2024 tại trại tạm giam số 2, Công an Hà Nội.

5. Họ và tên: Hà Văn H - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 6 năm 1987 tại Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Làng Xiềng, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hà Văn N, sinh năm 1965, con bà Vy Thị D, sinh năm 1965; Vợ là Vy Thị H (Đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Đậu Trọng H - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 10 năm 1980 tại Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Cửa Rào, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đậu Trọng L, sinh năm 1952, con bà Trần Thị H, sinh năm 1952; Vợ là Vi Thị D, sinh năm 1983 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Lô Văn H** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 03 năm 1992 tại Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Thái Hòa, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Lô Văn H, sinh năm 1970, con bà Lô Thị T, sinh năm 1970; Vợ là Ngân Thị U, sinh năm 2000 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2020, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/09/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử 12 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”; Ngày 17/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử phạt 07 tháng tù treo, thử thách 14 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Vi Văn Th** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 6 năm 1987 tại Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Cửa Rào, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Đình T (đã chết), con bà Vi Thị T, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho các bị cáo Vi Văn T, Vi Văn Tr, Hà Văn H có ông Nguyễn Văn Hùng – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An;

Bào chữa cho các bị cáo Đậu Trọng H, Lô Văn H và Vi Văn Th có ông Lê Công Thiết – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 21/12/2023, Vi Văn Tr, Hà Văn H và Đậu Trọng H đang ngồi uống nước tại nhà của Vi Văn T thì cả ba người rủ nhau đánh bạc dưới hình thức “Chương”, mức cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng rồi cùng xin đánh tại nhà anh T và đóng tiền hồ cho T. Vi Văn T đồng ý, sau đó T lấy 01 chiếu cói và 01 bộ bài tú lơ khơ màu nâu đưa ra phía sau mái hiên của gia đình T. H, T và H cầm lấy chiếu cói và bộ bài tú lơ khơ rồi cùng nhau đánh bài. Được một lúc T đưa ra 1.500.000 đồng, H đưa ra số tiền 700.000 đồng và H đưa ra số tiền 1.000.000 đồng để cùng nhau đánh bạc.

Đánh được khoảng 20 phút thì có Nguyễn Thị V và Trần Thị T đến cùng vào tham gia đánh. V đưa ra số tiền 1.500.000 đồng, T đưa ra số tiền 300.000 đồng để đánh bạc và sau đó có Vi Văn Th đến và ngồi xem mọi người đánh bạc. Đánh đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, T đánh thua hết số tiền 1.500.000 đồng thì T đi

về nhà làm việc bán thịt lợn, còn lại 04 người gồm H, H, V, T tiếp tục ngồi đánh bạc. Một lúc sau, khi T đánh bạc còn 200.000 đồng thì T để số tiền này ở lại chiếu và đi vệ sinh, còn T thì vào ngồi thế chỗ của T và lấy trong người số tiền 200.000 đồng để đánh bạc với H, H và Vân. Sau khi đánh 02 ván thua hết số tiền 200.000 đồng thì Thương không chơi nữa và ra về. Thanh tiếp tục ngồi đánh bạc với H, H và Vân, đến khoảng 15 giờ 55 phút cùng ngày thì Lô Văn H đến mang theo số tiền 400.000 đồng vào tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút thì Trang quay lại lấy 400.000 đồng ra để đánh bạc cùng với H, Lô Văn H, Thanh, Vân và Hà văn H. Đánh đến khoảng 16 giờ 50 phút thì Hà văn H thua hết tiền và ngồi xem 05 người còn lại đánh. Quá trình các đối tượng đánh bạc, T thu tiền hồ được 500.000 đồng gồm Trang, H, Hà văn H, Vân và Thanh mỗi người 100.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày 21/12/2023 lúc Vi Văn Tr, Đậu Trọng H, Nguyễn Thị V, Trần Thị T, Lô Văn H đang ngồi đánh bạc, Hà văn H và Vi Văn T đang ngồi xem thì bị lực lượng Công an huyện Con Cuông bắt quả tang thấy vậy, Lô Văn H và Đậu Trọng H bỏ chạy. Lúc bỏ chạy, Lô Văn H cầm bộ bài tú lơ khơ dùng để đánh bạc ném ở vườn keo sau nhà T. Quá trình bắt quả tang lực lượng Công an thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.500.000 đồng và thu trong người Trần Thị T số tiền 4.000.000 đồng, thu trong người Vi Văn Tr số tiền 7.500.000 và Vi Văn T giao nộp số tiền 500.000 đồng là tiền của T thu tiền hồ của các đối tượng mà có, thu giữ 01 chiếc chiếu cói. Đối với Lô Văn H và Đậu Trọng H và Vi Văn Th nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, cùng ngày 21/12/2023 đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để đầu thú.

Quá trình điều tra đã xác định được tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc trái phép là 6.000.000 đồng. Cụ thể số tiền từng bị cáo như sau: Vi Văn Tr: 1.800.000 đồng; Nguyễn Thị V 1.400.000 đồng; Trần Thị T 200.000 đồng; Hà văn H 900.000 đồng; Đậu Trọng H 600.000 đồng; Lô Văn H 400.000 đồng; Vi Văn Th 200.000 đồng và Vi Văn T giao nộp 500.000 đồng;

Ngày 23/12/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông thành lập tổ truy tìm tang vật của vụ án là 36 quân bài tu lơ khơ, quá trình truy tìm phát hiện 36 quân bài tu lơ khơ tại khu vực vườn keo phía sau nhà của Vi Văn T thuộc bản T S, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Cáo trạng số: 10/CT – VKS - CC, ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Vi Văn T, Vi Văn Tr, Nguyễn Thị V, Trần Thị T, Hà văn H, Đậu Trọng H, Lô Văn H và Vi Văn Th về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với Vi Văn Tr; Xử phạt Vi Văn Tr mức án từ 12 năm đến 01 năm 04 tháng cải tạo không giam giữ, NH

được khấu trừ thời gian tạm giữ trước đó; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối Trần Thị T. Xử phạt Trần Thị T mức án từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ trước đó; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với Vi Văn T, Đậu Trọng H, Lô Văn H. Xử phạt Vi Văn T, Đậu Trọng H, Lô Văn H mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ trước đó; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thị V, Vi Văn Th, Hà văn H. Xử phạt Nguyễn Thị V, Hà văn H mỗi bị cáo từ 22 triệu đến 25 triệu đồng; Xử phạt Vi Văn Th từ 20 triệu đến 22 triệu đồng; Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng, sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.000.000 đồng, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Vi Văn T, Vi Văn Tr, Hà Văn H có ý kiến: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo Vi Văn T, Vi Văn Tr đó là: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, mẹ đẻ bị cáo T là người có công và được Nhà nước tặng thưởng Huy chương; Bị cáo T có mẹ đẻ là mẹ Việt Nam anh hùng và có 02 anh trai là Liệt sỹ, bị cáo Hà văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Trang và bị cáo T được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo Hà văn H áp dụng hình phạt tiền; miễn hình phạt bổ sung, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Đậu Trọng H, Lô Văn H và Vi Văn Th có ý kiến: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh, NH đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Đậu Trọng H, Lô Văn H đó là: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn; Bị cáo H có nhiều thành tích trong quá trình công tác, bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương; Bị cáo Lô Văn H sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Bị cáo Vi Văn Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo H và bị cáo Lô Văn H hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo Thương áp dụng hình phạt tiền, miễn hình phạt bổ sung, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ NH vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử Quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[3] Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 40 phút đến 17 giờ 15 phút ngày 21/12/2023 tại nhà riêng của Vi Văn T tại bản T S, Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Các bị cáo Vi Văn Tr, Nguyễn Thị V, Trần Thị T, Hà Văn H, Đậu Trọng H, Lô Văn H, Vi Văn Th có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức “Đánh chương” với tổng số tiền: 6.000.000đồng. Mặc dù Vi Văn T không đánh bạc, nhưng bị cáo đã dùng nhà của mình và chuẩn bị chiếu và bài cho các bị cáo khác đánh bạc, bị cáo thu tiền hồ 500.000đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử khẳng định Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Vi Văn T, Vi Văn Tr, Nguyễn Thị V, Trần Thị T, Hà Văn H, Đậu Trọng H, Lô Văn H và Vi Văn Th về tội đánh bạc là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn cờ bạc diễn ra ngày càng phức tạp và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều bị cáo cùng tham gia đánh bạc, NH không có sự bàn bạc phân công thực hiện tội phạm, sự liên kết trong các hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Vi Văn Tr là người thực hành tích cực, tham gia đánh bạc từ đầu. Bị cáo đã hai lần bị xét xử về hành vi đánh bạc, NH bị cáo không lấy đó làm bài học. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, mẹ đẻ bị cáo là người có công và được Nhà nước tặng thưởng Huy chương. Vì vậy không cần cách ly xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ như lời người bào chữa là có căn cứ.

Đối với bị cáo Trần Thị T là người thực hành tích cực, tham gia đánh bạc từ đầu, sau khi áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo đã không chấp hành. Ngày 16/01/2024 bị cáo Trần Thị T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tạm giam. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với Vy Văn T, Đậu Trọng H, Lô Văn H là những người thực hành tích cực, các bị cáo đã bị xét xử về hành vi đánh bạc, NH các bị cáo không lấy đó làm bài học. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Bị cáo T có mẹ đẻ là mẹ Việt nam anh hùng, có 02 anh trai là Liệt sỹ, bị cáo H có nhiều thành tích trong quá trình công tác, bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương, bị cáo Lô Văn H sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

Trong vụ án này Nguyễn Thị V, Hà Văn H tham gia với vai trò là người thực hành tích cực, mặc dù biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật NH các bị cáo vẫn tham gia. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh nhằm cải tạo,

giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Xét không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ.

Đối với Vi Văn Th tham gia với vai trò là người thực hành tích cực, mặc dù biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nH bị cáo vẫn tham gia. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thời gian đánh bạc ngắn, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Quá trình điều tra xác định số tiền 7.500.000 đồng trong quá trình bắt quả tang thu giữ trong người của Vi Văn Tr và thu giữ số tiền 4.000.000 đồng trong người của Trần Thị T không liên quan đến hành vi đánh bạc. Ngày 02/01/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Con Cuông ra quyết định trả lại số tiền trên cho các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Cơ quan công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thu giữ 36 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu cói nay không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.000.000 đồng.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Văn Tr;

Xử phạt bị cáo Vi Văn Tr 01 năm 03 cải tạo không giam giữ, nH được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 là 06 ngày x 03 = 18 ngày). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án về tội đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thị T;

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án, nH được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 về tội đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vi Văn T, Đậu Trọng H, Lô Văn H;

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 01 năm cải tạo không giam giữ, nH được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 là 06 ngày x 03 = 18 ngày). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án về tội đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Đậu Trọng H 01 năm cải tạo không giam giữ, nH được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 là 06 ngày x 03 = 18 ngày). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án về tội đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Lô Văn H 01 năm cải tạo không giam giữ nH được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 là 06 ngày x 03 = 18 ngày). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án về tội đánh bạc.

Giao các bị cáo Vi Văn T, Vi Văn Tr, Đậu Trọng H, Lô Văn H cho UBND Xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thị V, Hà văn H;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 25.000.000đồng về tội đánh bạc;

Xử phạt bị cáo Hà văn H 25.000.000đồng về tội đánh bạc;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Văn Th;

Xử phạt bị cáo Vi Văn Th 22.000.000đồng về tội đánh bạc;

Vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.000.000 hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tịch thu, tiêu hủy: 01chiếc chiếu cói, 36 quan bài tú lơ khơ. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

- Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 32; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Thị T Nguyễn Thị V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm; Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho các bị cáo Vi Văn T, Vi Văn Tr, Đậu Trọng H, Lô Văn H, Hà văn H và Vi Văn Th.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- VKSND huyện Con Cuông;
- Công an huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ -VP.

Trần Văn Bảo